

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN
CHỨC DANH: PHÓ GIÁO SƯ
Mã hồ sơ:



(Nội dung đúng ở ô nào thì đánh dấu vào ô đó: ; Nội dung không đúng thì để trống:)

Đối tượng đăng ký: Giảng viên ; Giảng viên thỉnh giảng

Ngành: Y học; Chuyên ngành: Hóa sinh

A. THÔNG TIN CÁ NHÂN

1. Họ và tên người đăng ký: LÊ THỊ HƯƠNG LAN

2. Ngày tháng năm sinh: 03/11/1974 ; Nam ; Nữ ; Quốc tịch: Việt Nam;

Dân tộc: Kinh ; Tôn giáo: Không

3. Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam:

4. Quê quán (xã/phường, huyện/quận, tỉnh/thành phố): Tân Trường, Thị Trấn Nghi Sơn, Tỉnh Thanh Hóa.

5. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú (số nhà, phố/thôn, xã/phường, huyện/quận, tỉnh/thành phố): Số nhà 152 A, Xóm An Thái, Thị Trấn Hóa Thượng, Huyện Đồng Hỷ, Tỉnh Thái Nguyên.

6. Địa chỉ liên hệ (ghi rõ, đầy đủ để liên hệ được qua Bưu điện): Lê Thị Hương Lan, Bệnh viện trung ương Thái Nguyên, Số 479, Đường Lương Ngọc Quyến, Thành Phố Thái Nguyên, Tỉnh Thái Nguyên.

Điện thoại nhà riêng: 0983.499.883 ; Điện thoại di động: 0982.090.308; E-mail: Lanhuong.bvtutn@gmail.com

7. Quá trình công tác (công việc, chức vụ, cơ quan):

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước
Từ tháng, năm: 7/1998 đến tháng, năm: 1/4/1999: Bác sỹ điều trị khoa Nội 4, Bệnh viện trung Ương Thái Nguyên.

Từ tháng, năm: 1/4/1999 đến nay : Khoa Sinh hóa, bệnh Viện Trung Ương Thái Nguyên

Từ tháng, năm : 1/6/2016 đến 10/2019: Phó Giám đốc Trung tâm đào tạo, Bệnh viện trung ương Thái Nguyên.

Từ tháng 12/2012 đến 2023 (nay): Giảng viên thỉnh giảng tại bộ môn Hóa sinh, Đại học Y Dược Thái Nguyên.

Từ tháng, năm: 9/2014 đến nay: Phó trưởng bộ môn Hóa sinh, Đại học Y Dược Thái Nguyên.

Chức vụ: Hiện nay: Phó Trưởng Bộ Môn Hóa Sinh trường Đại học Y Dược Thái Nguyên; Trưởng Khoa Sinh hóa, Phó Giám đốc, Bệnh viện Trung ương Thái Nguyên ; Chức vụ cao nhất đã qua: Phó Giám Đốc chuyên môn.

Cơ quan công tác hiện nay: Bộ môn Hóa sinh, Đại học Y Dược – Đại học Thái Nguyên; Bệnh viện trung ương Thái Nguyên.

Địa chỉ cơ quan: Số 348, Đường Lương Ngọc Quyến, Thành phố Thái Nguyên, Tỉnh Thái Nguyên; Số 479, Đường Lương Ngọc Quyến, Thành phố Thái Nguyên, Tỉnh Thái Nguyên.

Điện thoại cơ quan: 0280.852.356 ; Cá nhân : 0982.090.308

Thỉnh giảng tại cơ sở giáo dục đại học (nếu có): Bộ Môn Hóa sinh trường Đại học Y Dược, Đại học Thái Nguyên. Số 284, Đường Lương Ngọc Quyến, TP Thái Nguyên, Tỉnh Thái Nguyên; Trường Đại học Khoa học, Đại học Thái Nguyên và trường Đại học Y tế Công Cộng.

8. Đã nghỉ hưu : Chưa nghỉ hưu

Tên cơ sở giáo dục đại học nơi hợp đồng thỉnh giảng 3 năm cuối (tính đến thời điểm hết hạn nộp hồ sơ): Bộ Môn Hóa sinh trường Đại học Y Dược, Đại học Thái Nguyên. Số 284, Đường Lương Ngọc Quyến, TP Thái Nguyên, Tỉnh Thái Nguyên.

9. Trình độ đào tạo:

- Được cấp bằng Đại học ngày 09 tháng 9 năm 1997 ; số văn bằng: 26902 ; ngành: Y khoa, chuyên ngành: Bác sỹ đa khoa ; Nơi cấp bằng ĐH (trường, nước): Đại học Y Khoa Thái Nguyên.

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

- Được cấp bằng ĐH ngày 20 tháng 2 năm 1998 ; số văn bằng: A 34444 ; ngành: Tiếng Anh chuyên ngành: Cử nhân Anh Văn ; Nơi cấp bằng ĐH (trường, nước): Viện đại học mở Hà Nội.

- Được cấp bằng ThS ngày 13 tháng 5 năm 2004 ; số văn bằng: 0527; ngành: Thạc sỹ Y học; chuyên ngành: Hóa sinh ; Nơi cấp bằng ThS (trường, nước): Đại học Y Hà Nội.

- Được cấp bằng TS ngày 25 tháng 3 năm 2013 ; số văn bằng: 001943; ngành: Tiến sỹ Y học; chuyên ngành: Hóa sinh ; Nơi cấp bằng TS (trường, nước): Đại học Y Hà Nội.

10. Đã được bổ nhiệm/công nhận chức danh PGS : chưa bổ nhiệm

11. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Phó giáo sư (PGS) tại HĐGS cơ sở: Đại học Y Dược- Đại học Thái Nguyên (xét tại hội đồng Đại học Thái Nguyên).

12. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Phó giáo sư (PGS) tại HĐGS ngành, liên ngành: Ngành Y học.

13. Các hướng nghiên cứu chủ yếu:

1) Hướng nghiên cứu 1: Nghiên cứu lâm sàng, yếu tố nguy cơ gây bệnh, sự thay đổi nồng độ các chỉ số hóa sinh trong cơ thể; mối liên quan giữa chỉ số hóa sinh và đặc điểm lâm sàng, cận lâm sàng khác với tất cả các chuyên khoa; giá trị tiên lượng bệnh và đánh giá kết quả điều trị; ứng dụng kỹ thuật mới, phương pháp mới trong điều trị; chất lượng xét nghiệm và quản lý chất lượng xét nghiệm.

2) Hướng nghiên cứu 2: Nghiên cứu sinh học phân tử ứng dụng: Phát hiện nhiễm vi sinh vật bằng kỹ thuật PCR, Realtime PCR.. và phát hiện đột biến gen di truyền và chẩn đoán trước sinh, tư vấn di truyền.

14. Kết quả đào tạo và nghiên cứu khoa học:

- Đã hướng dẫn (số lượng) : 00 NCS bảo vệ thành công luận án TS;

- Đã hướng dẫn (số lượng) : **08** Học viên sau đại học, trong đó **06** HV cao học /CK2/BSNT bảo vệ thành công luận văn; **02** học viên BSCKII và bác sỹ nội trú tốt nghiệp năm 2023.

- Đã hoàn thành đề tài NCKH từ cấp cơ sở trở lên: số lượng **50** cấp cơ sở, cấp đại học, cấp tỉnh và cấp nhà nước ;

- Đã công bố (số lượng): **57** bài báo khoa học, trong đó **07** bài báo khoa học trên tạp chí quốc tế có uy tín;

- Đã được cấp (số lượng) bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích: không

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

- Số lượng sách đã xuất bản **08** sách, trong đó **08** thuộc nhà xuất bản có uy tín;

- Số lượng tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục, thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế: Không

15. Khen thưởng (các huân chương, huy chương, danh hiệu):

- ✓ Chiến sỹ thi đua cấp cơ sở : 2006, 2008, 2009, (2016 -2022) liên tục
- ✓ Chiến sỹ thi đua cấp bộ : 2019
- ✓ Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Y Tế: 2010, 2018, 2020, 2022
- ✓ Thày thuốc ưu tú : 2020
- ✓ Kỷ niệm chương vì sức khỏe nhân dân : 2020
- ✓ Nữ tri thức tiêu biểu ngày Y tế năm 2022.

16. Kỷ luật (hình thức từ khiển trách trở lên, cấp ra quyết định, số quyết định và thời hạn hiệu lực của quyết định): Không

B. TỰ KHAI THEO TIÊU CHUẨN CHỨC DANH GIÁO SƯ/PHÓ GIÁO SƯ

1. Tự đánh giá về tiêu chuẩn và nhiệm vụ của nhà giáo:

- Trung thành với Tổ quốc, tâm huyết với công tác đào tạo và nghiên cứu khoa học của một giảng viên.
- Luôn hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ, có tinh thần trách nhiệm cao trong công việc. Phẩm chất đạo đức tốt, trung thực, lối sống khiêm tốn, giản dị.
- Kính trọng các thầy cô, đồng nghiệp.
- Nhiệt tình với sinh viên trong giảng dạy, hướng dẫn sinh viên làm nghiên cứu khoa học, và các hoạt động phong trào của sinh viên.
- Chấp hành nghiêm túc các nội quy, quy định đối với giảng viên của Bộ môn Hóa sinh và nhà trường.
- Tham gia đánh giá đề tài nghiên cứu, luận văn sau đại học cho các trường Đại học Y Dược, Đại học Thái Nguyên; Đại học khoa học và Sở khoa học & Công nghệ Thái Nguyên với tinh thần khách quan, trung thực và tỉ mỉ cẩn thận.
- Tham gia phản biện một số tạp chí nghiên cứu trong và ngoài nước với tinh thần khách quan, trung thực.
- Tham gia tư vấn trong phạm vi chuyên môn với các cơ quan, tổ chức trong nước và quốc tế khi có yêu cầu. Chuyển giao kỹ thuật và đào tạo liên tục cho tuyển dưới và Khu vực.

2. Thời gian, kết quả tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ trình độ đại học trở lên:

- Tổng số năm thực hiện nhiệm vụ đào tạo: 11 năm

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước
 - Khai cụ thể ít nhất 06 năm học, trong đó có 03 năm học cuối liên tục tính đến ngày
 hết hạn nộp hồ sơ :

TT	Năm học	Số lượng NCS đã hướng dẫn		Số lượng ThS/CK2/BSNT đã hướng dẫn	Số đề án, khóa luận tốt nghiệp ĐH đã HD	Số giờ chuẩn gd trực tiếp trên lớp		Tổng số giờ chuẩn gd trực tiếp trên lớp/số giờ chuẩn gd quy đổi/số giờ chuẩn định mức (*)
		Chính	Phụ			ĐH	SDH	
1	2017 - 2018						1,6	151.1/135/270
				01				
						Tổng số giờ		151,1
2	2018 - 2019	X					33.6	33,6/135/270
						Tổng số giờ		33.6
04 năm học cuối								
3	2019 - 2020		X	01			135,2	208,7/135/270
						Tổng số giờ		208,7
4	2020-2021	X	X	02			118,1	186,4/135/270
						Tổng số giờ		186.4
5	2021- 2022	X		02			172,8	274,5/135/270
						Tổng số giờ		274,5
6	2022- 2023	X		02			272,7	272,7/135/270
						Tổng số giờ		272,7

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước
*/ Tổng số giờ 6 năm học liên tục là **1126** giờ/6 năm = **187,6** giờ/135/270/ năm.

- Từ 25/3/2015 đến trước ngày 11/9/2020, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Thông tư số 47/2014/TT-BGDĐT ngày 31/12/2014 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT;

- Từ ngày 11/9/2020 đến nay, theo Quy định chế độ làm việc của giảng viên cơ sở giáo dục đại học ban hành kèm theo Thông tư số 20/2020/TT-BGDĐT ngày 27/7/2020 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT; định mức giờ chuẩn giảng dạy theo quy định của thủ trưởng cơ sở giáo dục đại học, trong đó định mức của giảng viên thỉnh giảng được tính trên cơ sở định mức của giảng viên cơ hữu.

3. Ngoại ngữ:

3.1. Tên ngoại ngữ thành thạo phục vụ chuyên môn: Tiếng Anh

a) Được đào tạo ở nước ngoài: Không

b) Được đào tạo ngoại ngữ trong nước:

- Trường ĐH cấp bằng tốt nghiệp ĐH ngoại ngữ: Tiếng Anh số bằng: A 34444; năm cấp: 1998

c) Giảng dạy bằng tiếng nước ngoài: Không

d) Đối tượng khác: không

3.2. Tiếng Anh (văn bằng, chứng chỉ): Cử nhân Anh Văn

4. Hướng dẫn NCS, HVCH/CK2/BSNT đã được cấp bằng/có quyết định cấp bằng

TT	Họ tên NCS hoặc HVCH/CK2/BSNT	Đối tượng		Trách nhiệm hướng dẫn		Thời gian hướng dẫn từ ... đến	Cơ sở đào tạo	Ngày, tháng, năm được cấp bằng/có quyết định cấp bằng
		NCS	HVCH/CK2/BSNT	Chính	Phụ			
1	Nguyễn Thị Hằng		Thạc sỹ		X	2012-2014	Đại học khoa học	Số: 6692 24/11/2014
2	Nguyễn Đức Hạnh		Thạc sỹ	X			Đại học Y tế Công cộng	A 213486 QLBV-2019-47 Ngày 22/4/2019
3	Hoàng Đình Ngọc		Thạc sỹ	X		2020 -2022	Đại học khoa học	Ths.00423 Ngày 12/10/2022
4	Trần Trung Anh		Thạc sỹ		X	2020 - 2022	Đại học khoa học	Ths.00435 Ngày 6/2/2022

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

5	Lò Mạnh Tùng		BS nội trú	X		2019 - 2022	Đại học Y Được	C 006205 012/BSNT/ĐHYD/ 2022
6	Nguyễn Hải Yến		BSCCKII	X		2020 -2022	Đại học Y Được	A.012217 08/CKII/ĐHYD/202 2
7	Trần Tô Quyên		BSCCKII	X		2021 -2023	Đại học Y Được	Tốt nghiệp 2023
8	Dương Thị Hoa		Bs nội trú	X		2020 -2023	Đại học Y Được	Tốt nghiệp 2023

*/ Hướng dẫn 8 học viên, 6 học viên đã tốt nghiệp, kết quả giỏi và xuất sắc, 02 học viên tốt nghiệp năm 2023.

Ghi chú: Ứng viên chức danh GS chỉ kê khai thông tin về hướng dẫn NCS.

5. Biên soạn sách phục vụ đào tạo từ trình độ đại học trở lên:

TT	Tên sách	Loại sách (CK, GT, TK, HD)	Nhà xuất bản và năm xuất bản	Số tác giả	Chủ biên/Thành viên	Phần biên soạn (từ trang ... đến trang)	Xác nhận của cơ sở GDDH (số văn bản xác nhận sử dụng sách)
I	Trước khi được công nhận TS						
1							
II	Sau khi được công nhận TS						
1	Hóa sinh lâm sàng	CK	NXB Y học, 2017	06	TS.BS Lê Thị Hương Lan Thành viên biên soạn	Tr: 53-66 Tr: 95-106	Số 265/QĐ- ĐHYD ngày 20/12/2019
2	Hóa sinh lâm sàng	GT sau đại học chuyên ngành xét nghiệm Y học)	NXB đại học Thái Nguyên, 2022 - 2023	09	TS.BS Lê Thị Hương Lan Thành viên biên soạn	Tr: 113- 133 Tr 254- 268 Tr: 302- 311	Số 933 QĐ- ĐHYD ngày 10/5/2023

3	Hóa sinh lâm sàng và sinh học phân tử	Giáo trình sau đại học chuyên ngành ung thư	NXB đại học Thái Nguyên, 2022 - 2023	09	TS.Lê Thị Hương Lan Chủ biên	Tr: 6 Tr: 107-123	Số 933 QĐ-ĐHYD ngày 10/5/2023
4	Tổ chức và quản lý chất lượng phòng xét nghiệm	Giáo trình	NXB đại học Thái Nguyên, 2022 - 2023	09	TS.BS Lê Thị Hương Lan Thành viên biên soạn	Tr: 48-59 Tr: 194-200 Tr: 274-283 Tr: 331-344	Số 933 QĐ-ĐHYD ngày 10/5/2023
5	Hóa sinh lâm sàng	giáo trình sau đại học chuyên ngành Dược lý – Dược lâm sàng	NXB đại học Thái Nguyên, 2022 - 2023	07	TS.BS Lê Thị Hương Lan Thành viên biên soạn	Tr: 6-26 Tr: 126-146	Số 933 QĐ-ĐHYD ngày 10/5/2023
6	Sinh học phân tử và ứng dụng	Giáo trình	NXB đại học Thái Nguyên, 2022 - 2023	09	Lê Thị Hương Lan (đồng chủ biên)	Tr 5 Tr: 34-43 Tr: 82-96	Số 933 QĐ-ĐHYD ngày 10/5/2023
7	Quản lý & quản lý bệnh viện	TK	NXB thanh niên 2023	07	TS.BS Lê Thị Hương Lan Thành viên biên soạn	Tr: 196-214 Tr: 213-231 Tr: 364-374	QĐ285/QĐ-NXBTN
8	Hóa sinh & sinh học phân tử lâm sàng	TK	NXB Y học	07	Lê Thị Hương Lan (đồng chủ biên)	Tr: 123-169 Tr: 184-	QĐ xuất bản số 76 QĐ-XBYH ngày

	nhi khoa (2023)		2023			206 Tr: 269-306 Tr_ 404-423 Tr: 425-453	23/3/2023
--	--------------------	--	------	--	--	--	-----------

Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) sách chuyên khảo do nhà xuất bản có uy tín xuất bản và chương sách do nhà xuất bản có uy tín trên thế giới xuất bản, mà ứng viên là chủ biên sau PGS/TS: **08 sách** đã xuất bản, trong đó **3 sách là chủ biên**.

6. Thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã nghiệm thu:

TT	Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ (CT, ĐT...)	CN/PCN/T K	Mã số và cấp quản lý	Thời gian thực hiện	Thời gian nghiệm thu (ngày, tháng, năm)/Xếp loại KQ
I	Trước khi được công nhận TS				
1.	Nghiên cứu khả năng chống oxy hóa ở bệnh nhân ung thư vòm họng trước và sau xạ trị	Chủ nhiệm	Cấp đại học Đề tài luận văn thạc sỹ- Đại học Y Hà Nội	2020 - 2023	Nghiệm thu cấp đại học 11/2023, xếp loại xuất sắc
2.	Định lượng RAPID TSH, FT4, T3 toàn phần bằng phương pháp hóa phát quang trực tiếp ở bệnh nhân basedow đến khám và điều trị tại BVTWTN	Chủ nhiệm	Cấp bệnh viện	12 tháng	Đề tài cấp cơ sở, đã nghiệm thu kết quả khá, Số 938/QĐ-BV Ngày 25/12/2007
3.	Nghiên cứu sự biến đổi một số chỉ số sinh hóa máu ở bệnh nhân loạn thần do rượu, đề tài cấp cơ sở 2008 – 2009.	Thành viên	Cấp bệnh viện	24 tháng	Đề tài cấp cơ sở, đã nghiệm thu kết quả tốt, Số 188 /QĐ-BV Ngày 10/3/2009

4.	Nhận xét hàm lượng AFP ở bệnh nhân viêm gan, xơ gan và ung thư gan tại Bệnh viện đa khoa trung ương Thái Nguyên	Thành viên	Cấp đại học (Đại học Y Dược)	12 tháng	Đề tài cấp cơ sở, đã nghiệm thu kết quả tốt, số 188 /QĐ-BV Ngày 10/3/2009
5.	Nghiên cứu chỉ số HbA1c ở bệnh nhân tiểu đường điều trị ngoại trú tại Bệnh viện đa khoa trung ương Thái Nguyên	Chủ nhiệm	Cấp bệnh viện	24 tháng	Đề tài cấp cơ sở, đã nghiệm thu: Kết quả tốt, QĐ số 72/QĐ-YD-QLKH ngày 26/01/2010
Sau khi được công nhận TS					
6.	Xác định đột biến xóa đoạn gen SMN1 gây bệnh thoái hóa cơ tủy bằng phương pháp RFLP	Chủ nhiệm	Cấp bệnh viện	12 tháng	Đề tài cấp cơ sở, đã nghiệm thu. Kết quả xuất sắc, QĐ số 39/QĐ-BV ngày 23/1/2013
7.	Nghiên cứu nồng độ HsCRP và một số chỉ số sinh hóa ở bệnh nhân đau thắt ngực không ổn định và bệnh nhân nhồi máu cơ tim	Chủ nhiệm	Cấp bệnh viện	12 tháng	Đề tài cấp cơ sở, đã nghiệm thu. Kết quả : Tốt, QĐ 883/QĐ-BV ngày 31/12/2013 Ngày 31/12/2013
8.	Xác định hoạt độ lipase và một số chỉ số sinh hóa ở bệnh nhân viêm tụy cấp	Chủ nhiệm	Cấp bệnh viện	12 tháng	Đề tài cấp cơ sở, đánh giá kết quả tốt, QĐ 883/QĐ-BV ngày 31/12/2013 Ngày 31/12/2013
9.	Nghiên cứu một số chỉ số sinh hóa của người bị bệnh Goutte được hỗ trợ điều trị bằng thảo dược tại khu vực miền núi phía bắc,	Thành viên chính	Đề tài hướng dẫn luận văn thạc sỹ, nghiệm thu loại tốt	2012-2014	Đề tài cấp đại học Kết quả tốt 24/11/2014 Số hiệu bằng: 6692, số số: 7537

10.	Nghiên cứu nồng độ CRPhs và một số chỉ số hóa sinh huyết tương ở bệnh nhân ĐTD tại bệnh viện Đa khoa Trung ương Thái Nguyên	Thành viên chính	Cấp bệnh viện	12 tháng	Đề tài cấp cơ sở đã nghiệm thu, đánh giá kết quả xuất sắc, Số: 108/QĐ-BV ngày 29/1/2015
11.	Nồng độ homocysteine huyết tương ở bệnh nhân đau thắt ngực và nhồi máu cơ tim tại bệnh viện trung ương Thái nguyên	Chủ nhiệm	Cấp bệnh viện	12 tháng	Đề tài cấp cơ sở đã nghiệm thu, đánh giá kết quả xuất sắc, QĐ 25/QĐ-BV Ngày 18/1/2016
12.	Nồng độ acid beta hydroxybutyric huyết tương ở bệnh nhân ĐTD	Thành viên chính	Cấp bệnh viện	12 tháng	Đề tài cấp cơ sở đã nghiệm thu, đánh giá kết quả xuất sắc, QĐ 25/QĐ-BV Ngày 18/1/2016
13.	Nghiên cứu nồng độ pro B type natriuretic ở bệnh nhân suy tim trên 60 tuổi	Thành viên chính	Cấp bệnh viện	12 tháng	Đề tài cấp cơ sở đã nghiệm thu, đánh giá, kết quả xuất sắc, QĐ 25/QĐ-BV Ngày 18/1/2016
14.	Nghiên cứu sự thay đổi sinh hóa não tủy ở bệnh nhân viêm màng não do tăng bạch cầu ái toan	Chủ nhiệm	Cấp bệnh viện	24 tháng	Đề tài cấp cơ sở đã nghiệm thu, đánh giá Kết quả xuất sắc. Số: 103/ QĐ-BV ngày 7/2/2017
15.	Thực trạng quản lý, sử dụng trang thiết bị y tế chẩn đoán hình ảnh và một số yếu tố ảnh hưởng tại bệnh viện trung ương Thái Nguyên (2017-2018), đề tài hướng dẫn luận văn thạc sỹ, nghiệm	Thành viên chính	Cấp đại học	24 tháng	Đề tài cấp đại học, đã nghiệm thu kết quả tốt (đề tài luận văn thạc sỹ). A 213486 QLBV-2019-47 Ngày 22/4/2019

	thu loại tốt				
16.	Nồng độ tarcrolymus ở bệnh nhân ghép thận tại Thái Nguyên, đề tài cấp cơ sở 2017, nghiệm thu xuất sắc	Chủ nhiệm	Cấp bệnh viện	12 tháng	Đề tài cấp cơ sở đã nghiệm thu, đánh giá Kết quả xuất sắc, số QĐ: 36/QĐBV ngày 23/1/2028
17.	Nghiên cứu nồng độ Adenocorticotropic Hormon ở bệnh nhân khớp mạn tính điều trị nội trú tại bệnh viện trung ương Thái Nguyên	Chủ nhiệm	Cấp bệnh viện	12 tháng	Đề tài cấp cơ sở, nghiệm thu đánh giá tốt, số : 37/QĐ-BV Ngày 17/1/2020
18.	Nồng độ Cystatin C ở bệnh nhân ĐTD có tổn thương thận điều trị tại bệnh viện trung ương Thái Nguyên.	Thành viên	Cấp bệnh viện	12 tháng	Đề tài cấp cơ sở, nghiệm thu đánh giá tốt. Số : 37/QĐ-BV Ngày 17/1/2020
19.	Ứng dụng kỹ thuật ghép thận từ người cho sống tại Thái Nguyên.	Thư ký	Đề tài cấp tỉnh	24 tháng	Đề tài cấp tỉnh, đã nghiệm thu xuất sắc, theo BBNT số 15/BB-KHCN ngày 29/3/2019.
20.	Thực trạng từ chối mẫu xét nghiệm tại bệnh viện trung ương Thái Nguyên	Thành viên	Cấp bệnh viện	12 tháng	Đề tài cấp cơ sở, đã nghiệm thu kết quả tốt, Số: 248 QĐ/-BV ngày 10/02/2021
21.	Kết quả của liệu pháp kép PPI- amocixillin liều cao có bismuth trong điều trị helicobacter pylori lần đầu tại bệnh viện trung ương Thái Nguyên, đề tài cấp cơ sở.	Thành viên chính	Cấp bệnh viện	12 tháng	Đề tài cấp cơ sở, đã nghiệm thu, kết quả tốt, số: 248 QĐ/-BV ngày 10/02/2021
22.	Tác động của kiến thức về chế độ ăn uống lành mạnh và hành vi ăn uống				

	lành mạnh đối với nỗi sợ covid 19, những thay đổi về sức khỏe tâm thần và chất lượng cuộc sống liên quan đến sức khỏe của các nhân viên y tế tuyến đầu.	Thành viên	Nghiên cứu đa trung tâm	24 tháng	Hợp tác nghiên cứu Việt Nam – Đài Loan 2020 – 2022
23.	Đặc điểm bệnh và một số biến chứng ở bệnh nhân cúm mùa điều trị tại bệnh viện trung ương Thái Nguyên.	Thành viên chính	Cấp bệnh viện	12 tháng	Đề tài cấp cơ sở, đã nghiệm thu, kết quả tốt, Số: 248 QĐ/-BV ngày 10/02/2021
24.	Sự thay đổi chỉ số sinh hóa máu ở bệnh nhân ghép thận từ người cho sống tại Thái Nguyên	Thành viên	Cấp bệnh viện	24 tháng	Đề tài cấp cơ sở, xếp loại tốt, Số: 248 QĐ/-BV ngày 10/02/2021
25.	Đặc điểm lâm sàng, cận lâm sàng và xử trí U nhày buồng trứng tại Bệnh viện phụ sản trung ương	Thành viên chính	Cấp bệnh viện	12 tháng	Đề tài cấp cơ sở, đã nghiệm thu kết quả tốt, Số: 248 QĐ/-BV ngày 10/02/2021
26.	Đặc điểm 139 bệnh nhân rối loạn sinh tủy, điều trị tại bệnh viện trung ương Thái Nguyên và Bệnh viện Bạch Mai, từ 2017-2021. Đề tài cấp đại học.	Thành viên chính	Đề tài hướng dẫn luận án tiến sỹ, nghiệm thu 2022,	36 tháng	Đề tài cấp đại học, đã nghiệm thu (đề tài hướng dẫn luận án tiến sỹ).
27.	Nghiên cứu xây dựng qui trình sàng lọc tiền sản giật quý 1 thai kỳ trên nhóm thai phụ có yếu tố nguy cơ cao và điều trị dự phòng tại Thái	Chủ nhiệm	Đề tài cấp tỉnh	24 tháng	Đề tài cấp tỉnh đã nghiệm thu, đạt xuất sắc năm 2022, biên bản nghiệm thu số 142/BBHĐ-QLKH ngày 15/12/2023

	Nguyên.				
28.	Mô tả đặc điểm lâm sàng, cận lâm sàng và tỷ lệ có thai của người bệnh đáp ứng kém với kích thích buồng trứng	Thành viên chính	Đề tài cấp đại học, hướng dẫn luận văn Tiến sỹ ằng....	36 tháng	Đề tài cấp đại học, hướng dẫn luận văn Tiến sỹ 2017-2022 ằng
29.	Kết quả tán sỏi qua da đường hầm nhỏ dưới hướng dẫn của siêu âm điều trị sỏi thận tại bệnh viện trung ương Thái Nguyên (2020), đề tài cấp tỉnh, thành viên chính, đã nghiệm thu đạt : tốt	Thành viên chính	Đề tài cấp tỉnh	24 tháng	Đề tài cấp tỉnh 2020 - 2022, đã nghiệm thu kết quả đạt, biên bản nghiệm thu số 143/BBHD-QLKH ngày 21/12/2022
30.	Mức độ kháng kháng sinh của pseudomonas aeruginosa phân lập được tại Bệnh viện Trung ương Thái Nguyên 2017-2021,	Thành viên chính	Cấp đại học	24 tháng	Đề tài cấp đại học, hướng dẫn luận văn bác sỹ CKII, đã nghiệm thu tốt. Số hiệu bằng: A - 011850, số : 259-CKII/2023 ngày 17/1/2023
31.	Tình hình đề kháng kháng sinh của Klebsiella pneumonia, pseudomonas aeruginosa và acinetobacter baumannii II, phân lập tại khoa hồi sức tích cực chống độc và khoa cấp cứu, bệnh viện trung ương Thái Nguyên.	Thành viên Chính	Cấp bệnh viện	12 tháng	Đề tài cấp cơ sở, đã nghiệm thu, kết quả tốt, QĐ số : 248/QĐ-BV ngày 10/2/2021

32.	Nghiên cứu sự thay đổi hóa sinh máu và đặc điểm tế bào máu và tình trạng tăng đông ở bệnh nhân covid 19 điều trị tại trung tâm hồi sức tích cực Tỉnh Long An	Chủ nhiệm	Cấp bệnh viện	12 tháng	Đề tài cấp cơ sở, đã nghiệm thu, kết quả tốt
33.	Nghiên cứu đặc điểm lâm sàng và nồng độ calprotectin ở bệnh nhân viêm ruột IBD (2020 - 2022)	Chủ nhiệm	Đề tài cấp đại học, Hướng dẫn luận văn CKII	24 tháng	Đề tài cấp đại học, hướng dẫn luận văn chuyên khoa cấp II, đã nghiệm thu, kết quả tốt. Chứng nhận tốt nghiệp ngày 30/3/2023 Hiệu trưởng Đại học Y Dược Thái nguyên.
34.	Nghiên cứu đặc điểm lâm sàng, cận lâm sàng ở bệnh nhân suy tim mạn tính có thiếu sắt huyết thanh điều trị tại bệnh viện trung ương Thái Nguyên (2020 – 2022)	Thành viên Chính	Đề tài cấp đại học, hướng dẫn luận văn bác sỹ nội trú	24 tháng	Đề tài cấp đại học, hướng dẫn luận văn bác sỹ nội trú, đã nghiệm thu, kết quả tốt, Chứng nhận tốt nghiệp ngày 30 tháng 3 năm 2023 của Hiệu trưởng Đại học Y Dược Thái nguyên
35.	Nghiên cứu đặc điểm nhân trắc, hóa sinh và mối liên quan với dinh dưỡng điều trị ở bệnh nhân chạy thận nhân tạo	Thành viên chính	Nghiên cứu đa trung tâm	36 tháng	Đề tài nghiên cứu hợp tác giữa Việt Nam- Đài Loan, (nghiên cứu đa trung tâm 2019-2021)
36.	Nghiên cứu mối liên quan giữa thành phần máu ngoại vi và một số đặc điểm thai phụ với hiện tượng sinh non tại Bệnh viện A Thái nguyên, đề tài hướng dẫn luận văn thạc sỹ.	Thành viên chính	Đề tài cấp đại học	24 tháng	Đề tài cấp đại học, hướng dẫn luận văn thạc sỹ, đã nghiệm thu, kết quả tốt, Số hiệu bằng: Ths.00423 Ngày 12/10/2022

37.	Nghiên cứu những người sống sót sau đại dịch covid 19 tại Việt Nam	Thành viên chính	Nghiên cứu đa trung tâm	24 tháng	Nghiên cứu đa trung tâm Việt Nam – Đài Loan (2021-2023)
38.	Nghiên cứu yếu tố kháng tân tạo mạch máu ở thai phụ quý 1 thai kỳ tại Thái Nguyên.	Chủ nhiệm	Cấp bệnh viện	12 tháng	Đề tài cấp cơ sở, nghiệm thu đánh giá xuất sắc, Số: 2018/QĐ-BV ngày 01/12/2022.
39.	Đặc điểm huyết học và tình trạng tăng đông ở bệnh nhân covid 19 tại trung tâm hồi sức tích cực Long An.	Thành viên chính	Cấp bệnh viện	12 tháng	Đề tài cấp cơ sở, nghiệm thu đánh giá xuất sắc, Số: 2018/QĐ-BV ngày 01/12/2022
40.	Đặc điểm thành phần tế bào máu ngoại vi ở bệnh nhân ung thư vú tại bệnh viện trung ương Thái Nguyên.	Thành viên chính	Cấp bệnh viện	12 tháng	Đề tài cấp cơ sở, nghiệm thu đánh giá xuất sắc, Số: 2018/QĐ-BV ngày 01/12/2022
41.	Nghiên cứu về tình trạng sức khỏe tâm thần của nhân viên y tế sau đại dịch covid 19, Nghiên cứu đa trung tâm – Đại học Y đài Bắc và 1 số trường đại học, Bệnh viện Tại Việt Nam (2021)	Thành viên	Nghiên cứu đa trung tâm	2020 - 2021	Đề tài hợp tác nghiên cứu giữa Đại học Y Đài Bắc và 21 bệnh viện Tại Việt Nam (2020 -2021).
42.	Nghiên cứu thực trạng thừa cân béo phì và xây dựng mô hình dinh dưỡng học đường tại thành phố Thái Nguyên, áp dụng kinh nghiệm từ Nhật Bản (2022-2024), đề tài cấp tỉnh, thành	Thành viên chính	Đề tài cấp tỉnh	2022-2023	Đề tài cấp tỉnh đang thực hiện.

	viên chính, đang thực hiện.			24 tháng	
43.	Nghiên cứu một số yếu tố nguy cơ và đặc điểm gen mã hóa ở bệnh nhân khiếm thính bẩm sinh tại Việt Nam (2021-2024),	Thành viên chính	Đề tài cấp nhà nước	36 tháng	Đề tài cấp nhà nước đang thực hiện.
44.	Ứng dụng giao Liagasure trong điều trị ung thư tuyến giáp, đề tài khoa học cấp tỉnh (2021-2023),	Thành viên chính	Đề tài cấp tỉnh	24 tháng	Đề tài cấp tỉnh, đang thực hiện
45.	Thực trạng tai nạn thương tích ở người trưởng thành tại Thành phố Thái Nguyên và giải pháp can thiệp (2021-2023)	Thành viên chính	Đề tài cấp tỉnh	24 tháng	Đề tài cấp tỉnh, đang thực hiện

- Các chữ viết tắt: CT: Chương trình; ĐT: Đề tài; CN: Chủ nhiệm; PCN: Phó chủ nhiệm; TK: Thư ký.

7. Kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ đã công bố (bài báo khoa học, báo cáo khoa học, sáng chế/giải pháp hữu ích, giải thưởng quốc gia/quốc tế):

7.1.a. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố trong nước:

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
I	Trước khi được công nhận PGS/TS							
1.	Những thay đổi về khả năng chống Oxy hóa và sự peroxy hóa ở bệnh nhân ung thư vòm họng	02	X	Tạp chí Y học Việt Nam			ĐKCB.DV017 Tháng	2007

	trước và sau xạ trị.						4/20227, tr: 8-12	
2.	Nghiên cứu sự biến đổi một số chỉ số sinh hóa máu ở bệnh nhân loạn thần do rượu, Y học.	04	Thành viên	Y học Thực hành,			số 646+ 647 tr: 24-28	2009
3.	Nhận xét hàm lượng AFP ở bệnh nhân viêm gan, xơ gan và ung thư gan tại Bệnh viện trung ương Thái Nguyên	02	Thành viên	Y học Thực hành,			số 646+ 647, tr: 83-86	2009
4.	Xác định đột biến xóa đoạn gen SMN1 gây bệnh thoái hóa cơ tủy	04	X	Kỷ yếu hội nghị Sinh học phân tử và hóa sinh Y học toàn quốc lần thứ 2			Lần thứ II Tr: 227-232	2010
5.	Phát hiện người lành mang gen bệnh thoái hóa cơ tủy bằng kỹ thuật MLPA	05	X	Nghiên cứu Y học			V74, số 3, tháng June, 2011, tr: 21-26	2011
6.	Bước đầu chẩn đoán trước sinh bệnh Thoái hóa cơ tủy ở Việt Nam	04	X	Nghiên cứu Y học			V72, số 1, tháng 2, 2011, tr: 6-9	2011
7.	Xác định đột biến xóa đoạn gen SMN1 gây bệnh thoái hóa cơ tủy”,	04	X	Y học Việt Nam,			Tập 377, số 1, tháng 1, 2011, tr: 51-54	2011
Sau khi được công nhận TS								
8.	Nghiên cứu nồng độ CRPhs và một số chỉ số hóa sinh huyết tương ở bệnh nhân ĐTĐ Tại Bệnh viện Trung ương	03	Thành viên	Y học Việt Nam.			tập 421, số đặc biệt, 2014, tr: 23-28	2014

	Thái Nguyên”.							
9.	Nghiên cứu nồng độ hs CRP và một số chỉ số hóa sinh ở bệnh nhân đau thắt ngực và nhồi máu cơ tim tại bệnh viện trung ương Thái Nguyên.	03	X	Y học Việt Nam,			tập 421, số đặc biệt, 2014, tr: 29-35	2014
10	Hoạt độ lipase và một số chỉ số sinh hóa máu ở bệnh nhân viêm tụy cấp.	02	X	Y học thực hành			944, 2014, tr: 484-488	2014
11	Sự thay đổi một số chỉ số sinh hóa máu ở bệnh nhân viêm màng não do tăng bạch cầu ái toan.	02	X	Tạp chí Y học TPHCM,			Tập 21, số 3, 2017, Tr: 101-105	2017
12	Ứng dụng kỹ thuật MLPA và QF-PCR chẩn đoán hội chứng di truyền gây chậm phát triển trí tuệ”.	06	Thành viên	Y học Thành phố Hồ Chí Minh,			tập 21, số 3, 2017, tr: 8-15	2017
13	Nồng độ fructosamin huyết tương và mối liên quan với một số chỉ số hóa sinh máu ở bệnh nhân Đái Tháo Đường type 2 điều trị tại bệnh viện trung ương Thái Nguyên.	02	Thành viên	Y học5 Việt Nam			Tập 469, số, tháng 8, 2018 tr 24-29	2018
14	Xác định nồng độ Tarcrolymus và một số chỉ số sinh hóa ở bệnh nhân ghép thận từ người cho sống tại Thái Nguyên.	02	X	Y học Việt Nam			Tập 469, số, tháng 8, 2018, tr 51- 59	2018
15	Nồng độ cystatin C huyết tương và mối liên quan với một số chỉ số sinh hóa ở bệnh nhân	03	X	Y học Việt Nam			Tập 470, tháng 9/ 2018 tr:	2018

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

	suy tim mạn tính điều trị tại bệnh viện trung ương Thái Nguyên.						191-199	
16	Đặc điểm lâm sàng, cận lâm sàng và xử trí U nhày buồng trứng tại Bệnh viện phụ sản trung ương.	04	Thành viên	Tạp chí nghiên cứu Y học			tập 149, số 1, tháng 1/2022, tr: 100-107	2022
17	Đặc điểm xét nghiệm huyết học và tình trạng tăng đông ở bệnh nhân covid 19 tại trung tâm hồi sức tích cực Long An năm 2021	02	X	Tạp chí khoa học và công nghệ Đại học Thái Nguyên			Tập 227 (10) :157-164, 2022	2022
18	Đặc điểm lâm sàng và kết quả điều trị bệnh nhân sốc nhiễm khuẩn trong 6 giờ đầu tại khoa cấp cứu bệnh viện trung ương Thái Nguyên	02	X	Tạp chí khoa học và công nghệ Đại học Thái Nguyên			Tập 227 (10): 149-156, 2021	2022
19	Đặc điểm 139 bệnh nhân rối loạn sinh tủy, điều trị tại bệnh viện trung ương Thái Nguyên và Bệnh viện Bạch Mai, từ 2017-2021	09	Thành viên	Y học Quân sự,			tập, số 357, 3-4/ 2022, tr: 41- 44	2022
20	Estein barr virus và ung thư vòm họng	04	Thành viên	Tạp chí khoa học và công nghệ Đại học Thái Nguyên			Tập số 227 (10) : 282-291	2022
21	Mô tả đặc điểm lâm sàng, cận lâm sàng và tỷ lệ có thai của người bệnh đáp ứng kém với kích thích buồng trứng	06	Thành viên	Y học Việt Nam,			tập 514, số 1, tháng 5, 2022, tr: 298-303	2022
22	Đặc điểm sinh hóa máu và huyết học ở bệnh nhân sốc nhiễm khuẩn	02	X	Y học Việt Nam,			Tập 516, tháng 7/2022, tr:	2022

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

	tại khoa cấp cứu bệnh viện trung ương Thái Nguyên						173-181	
23	Đặc điểm sinh hóa máu và tình trạng tăng đông ở bệnh nhân covid 19 theo mức độ bệnh tại bệnh viện trung ương Thái Nguyên	02	X	Y học Việt Nam			Tập 516, tháng 7/2022, tr: 181-192	2022
24	Một số đặc điểm người cho thận và ghép thận tại bệnh viện trung ương Thái Nguyên	02	X	Y học Việt Nam			Tập 516, tháng 7/2022, tr: 193-200	2022
25	Đặc điểm bệnh và một số biến chứng ở bệnh nhân cúm mùa điều trị tại bệnh viện trung ương Thái Nguyên	03	X	Truyền nhiễm Việt Nam			Số 03 (39) Tr: 30-34	2022
26	Mối liên quan giữa chỉ số bạch cầu khi nhập viện với kết quả điều trị bệnh nhân chảy máu dưới nhện tại bệnh viện trung ương Thái Nguyên	06	Thành viên	Y học Việt nam			Tập 519, số tháng 10/2022, tr: 212-219	2022
27	Thực trạng kiến thức, thái độ, thực hành về đột quỵ não của bệnh nhân và người chăm sóc tại Bệnh viện trung ương Thái Nguyên”.	12	Thành viên	Y học Việt Nam			Tập 519, số tháng 10,2022, tr: 122-129	2022
28	Biến chứng đường vào mạch máu tự thân ở người bệnh thận nhân tạo chu kỳ tại bệnh viện Bạch Mai”, Tạp chí Y dược, 2022	07	Thành viên	Tạp chí Y Dược học			Số 59, tháng 10/2022, tr: 34-38	2022
29	Kết quả phát hiện tỷ lệ	04	Thành	Khoa học và			Tập số 227	2022

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

	nhiễm helicobacter pylory bằng test nhanh urease và test hơi thở tại bệnh viện trung ương Thái nguyên		viên	công nghệ, Đại học Thái Nguyên.			(14/1), tr: 148-154	
30	Thực trạng từ chối mẫu tại bệnh viện trung ương Thái Nguyên	05	Thành viên	Khoa học và công nghệ, Đại học Thái Nguyên.			Tập 227 (14/1), 2022, tr: 3-11	2022
31	Nghiên cứu mối liên quan giữa thành phần máu ngoại vi và một số đặc điểm thai phụ với hiện tượng sinh non tại Bệnh viện A Thái nguyên	03	X	Khoa học và công nghệ, Đại học Thái Nguyên.			tập 227 (14/1), 2022, tr: 27-34	2022
32	Khảo sát kiến thức và mối liên quan với chăm sóc bản cân ở bệnh nhân ĐTĐ type 2 tại Bệnh viện trung ương Thái Nguyên”	03	Thành viên	Tạp chí khoa học và công nghệ, Đại học Thái Nguyên,			Tập 227 (14/1), 2022, tr: 35-41	2022
33	Kiến thức về an toàn truyền máu của điều dưỡng hệ nội tại Bệnh viện trung ương Thái Nguyên	05	Thành viên	Tạp chí khoa học và công nghệ, Đại học Thái Nguyên,			Tập 227 (14/1), 2022, tr: 56-63	2022
34	Kết quả liệu pháp kép PPI – Amoxicilin liều cao có bismuth trong điều trị helicobacter pylory lần đầu	03	X	Tạp chí khoa học và công nghệ, Đại học Thái Nguyên,			Tập 227 (14/1), 2022, tr: 126-132	2022
35	Mối liên quan giữa tình trạng nhiễm helicobacter pylory với mức độ tổn thương ở bệnh nhân dạ dày, tá tràng tại bệnh viện trung ương Thái nguyên.	02	X	Tạp chí khoa học và công nghệ, Đại học Thái Nguyên,			Tập 227 (14/1), 2022, tr: 133-139 Đã soát báo	2022

36	Kết quả phục hồi chức năng nhận thức trên bệnh nhân đột quỵ não tại bệnh viện trung ương Thái Nguyên.	11	Thành viên	Tạp chí thần kinh học Việt Nam			Số 33, (2022), ISSN 2354-0931	2022
37	Đặc điểm lâm sàng và kết quả điều trị sốt nhiễm khuẩn 6 h đầu.	02	X	Tạp chí khoa học và công nghệ, Đại học Thái Nguyên,			tập 227, số 10, tháng (2022), tr. 149-156.	2022
38	Xác định đột biến xóa đoạn gen SMN1 gây bệnh thoái hóa cơ tủy bằng phương pháp RFLP	04	X	Y học thực hành			Số 844 (2012), tr: 234-239	2012
39	Khảo sát sự kháng kháng sinh ở bệnh nhân thở máy tại bệnh viện trung ương Thái Nguyên”, Tạp chí y dược lâm sàng Bệnh viện 108 (2017)	02	Thành viên	Y học lâm sàng BV 108			Tập 12, số đặc biệt 2017	2017
40	Đặc điểm tế bào máu và tình trạng tăng đông ở bệnh nhân covid 19 điều trị tại trung tâm hồi sức tích cực Tỉnh Long An	02	X	Tạp chí khoa học và công nghệ đại học Thái Nguyên			tập 227, số 10, tháng (2022), tr.157-164	2022
41	Mối liên quan giữa nồng độ CA 15-3 với các thành phần tế bào máu ngoại vi ở bệnh nhân ung thư vú tại bệnh viện trung ương Thái Nguyên.	04	Thành viên	Tạp chí khoa học và công nghệ, Đại học Thái Nguyên.			Tập 227 S. 14 2022	2022

42	Mối liên quan giữa đặc điểm lâm sàng và cận lâm sàng với nồng độ Fe huyết thanh ở bệnh nhân suy tim mạn tính.	03	X	Tạp chí khoa học và công nghệ, Đại học Thái Nguyên.			Tập 228, số S01, tháng (2023), tr. 423-429	2022
43	Nồng độ yếu tố kháng tân tạo mạch máu ở quý 1 thai kỳ quản lý thai nghén tại Bệnh viện trung ương Thái Nguyên”.	03	X	Tạp chí khoa học và công nghệ, Đại học Thái Nguyên.			Tập 228, số S01, tháng (2022), tr. 415- 422	2022
44	Đặc điểm thành phần tế bào máu ngoại vi ở bệnh nhân ung thư vú Tại bệnh viện trung ương Thái Nguyên.	03	Thành viên	Tạp chí khoa học và công nghệ, Đại học Thái Nguyên.			ISSN: 1859-2171, 2734 - 9098 (2023)	2023
45	Đặc điểm lâm sàng và nồng độ calprotectin của bệnh nhân bệnh lý ruột viêm tại bệnh viện trung ương Thái nguyên	03	X	Tạp chí khoa học và công nghệ, Đại học Thái Nguyên			ĐNTN tập S. 05(14/1), 2023	2023
46	Mức độ kháng kháng sinh của pseudomonas aeruginosa phân lập được tại Bệnh viện Trung ương Thái Nguyên 2017 -2021”	05	Thành viên	Y học Việt Nam	165		Tập 523, số 1, tháng 2/ 2023, tr: 115-119	2023
47	Mối liên quan giữa nồng độ calprotectin với đặc điểm lâm sàng và một số chỉ số sinh hóa ở ở bệnh nhân viêm ruột IBD	02	X	Tạp chí Y học Việt Nam			Tập 526 số 1B tháng 5/2023	2023
48	Mối liên quan giữa nồng độ SFlt-1, PLGF và đặc điểm lâm sàng, cận lâm sàng ở quý 1 thai kỳ trên các thai phụ có nguy cơ	01	X	Tạp chí Y học Việt Nam			Tập 526 số 1B tháng 5/2023	2023

	cao TSG							
49	Đánh giá kết quả bước đầu cắt amidan bằng laser CO2 tại khoa Tai Mũi Họng – Bệnh viện trung ương Thái Nguyên	3	Thành viên	Tạp chí khoa học công nghệ Đại học Thái Nguyên.			Số 228 (05): 493-501	2023
50	Kết quả phẫu thuật ghép thận và theo dõi xử trí các biến chứng ở bệnh nhân sau ghép thận từ người cho sống tại Thái Nguyên	02	X	Tạp chí khoa học Việt Nam DOI: 10.31276/VJST.65(5).20-2			Tập: 65(5) 5.2023	2023

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học quốc tế có uy tín mà UV là tác giả chính sau PGS/TS:

7.2. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố Quốc tế

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
I	Trước khi được công nhận PGS/TS							
	Sau khi được công nhận TS							
51.	Evaluation of urinary L-FABP as an early marker for diabetic nephropathy in type 2 diabetic patients.	05	X	J med Biochem	Scopus IF: 2.157		2020; 39(2); 224-230	2020
52.	Impact of Digital Healthy Diet Literacy and healthy eating behavior on fear of covid 19, changes in mental health, and health – related quality	18	Thành viên	Nutrients	Scopus IF: 6.706 X		2021, 13, 2656; https://doi.org/10.3390/n13082656 july 2021	2021

	of life among front line health care workers.							
53.	“Serum osteoprotegerin level in hemodialys patients using low – flux reused dialyser in relation to atherosclerosis”.	13	Thành viên	JClin Lab Anali 2021	Scopus IF: 3.124 X IF: 3.124		JClin Lab Anali 2021: 23886, : http://doi.org/10.1002/Jcla.2386	2021
54.	Osteoporosis Risk in Hemodialysis Patients: The Roles of Gen der, Comorbidities, Biochemical Parameters, Health and Diet Literacy.	11	X	Nutrients	Scopus IF: 6.706 X		2022, 14, 5122. https://doi.org/10.3390/nu14235122 , pp: 1-14.	2022
55.	Famlier Awareness and attitudes towards children with cleft lip and palate in the northern provinces of Viet Nam	07	Thành viên	Sri Lanka Journal of Health,			2023; 52	2023
56.	Digital Health Diet Literacy and Fear of COVID-19 as Associated with Treatment Adherence and Its Subscales among Hemodialysis Patients: A Multi-hospital Survey	18	X	<i>Nutrients</i> 2023, 15(10), 2292; https://doi.org/10.3390/nu15102292 (registering DOI)	Scopus IF: 6.706	X	2023, 15(10), 2292;	2023
57.	Association between Hypertension and Stroke Recurrence as Modified by Prooxidant-Antioxidant Balance: A Multi-Center Study	18	Thành viên	<i>Nutrients</i> 2023, 15, 2305. https://doi.org/10.3390/nu15102305	Scopus IF: 6.706		Website: https://www.mdpi.com/2072-6643/15/10/2305 PDF Version: https://www.mdpi.com/2072-6643/15/10/2305	

							ps://www.mdpi.com/2072-6643/15/10/2305/pdf
--	--	--	--	--	--	--	--

- Trong đó: số lượng và thứ tự bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học quốc tế uy tín mà UV là tác giả chính sau khi được công nhận PGS hoặc được cấp bằng TS: 03 bài (số 51, số 54, và số 56).

8. Chủ trì hoặc tham gia xây dựng, phát triển chương trình đào tạo hoặc chương trình/dự án/đề tài nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ của cơ sở giáo dục đại học đã được đưa vào áp dụng thực tế:

TT	Chương trình đào tạo, chương trình nghiên cứu ứng dụng KHCN	Vai trò UV (Chủ trì/ Tham gia)	Văn bản giao nhiệm vụ (số, ngày, tháng, năm)	Cơ quan thẩm định, đưa vào sử dụng	Văn bản đưa vào áp dụng thực tế	Ghi chú
1	Ứng dụng kỹ thuật ghép thận từ người cho sống Tại Thái Nguyên	Thư ký ĐT	667/QĐ-UBNDT ngày 24/3/2017	Sở khoa học CN Thái Nguyên	Số 15/BB-KHCN ngày 29/3/2019	
2	Nghiên cứu và phát triển bộ sinh phẩm phát hiện SarCov2 bằng kỹ thuật Realtime PCR	Thành viên Chính	NVKH.01/2020	Sở khoa học CN Thái Nguyên	Số 259/QĐ KHCN ngày 24/9/2020	
3	Nghiên cứu xây dựng qui trình sàng lọc tiền sản giật quý 1 thai kỳ trên nhóm thai phụ có yếu tố nguy cơ cao và điều trị dự phòng tại Thái Nguyên.	Chủ nhiệm	QĐ 258/QĐ-UBND ngày 28/1/2019	Sở khoa học CN Thái Nguyên	Số 142/BBHĐ-QLKH ngày 15/12/2023	
4	Kết quả tán sỏi qua					

da đường hầm nhỏ dưới hướng dẫn của siêu âm điều trị sỏi thận tại bệnh viện trung ương Thái Nguyên (2020), đề tài cấp tỉnh, thành viên chính, đã nghiệm thu đạt : tốt	Thành viên chính	QĐ 258/QĐ-UBND ngày 28/1/2019	Sở khoa học CN Thái Nguyên	Số 143/BBHĐ-QLKH ngày 21/12/2022	
---	------------------	-------------------------------	----------------------------	----------------------------------	--

9. Các tiêu chuẩn không đủ so với quy định, đề xuất công trình khoa học (CTKH) thay thế*:

a) Thời gian được bổ nhiệm PGS

Được bổ nhiệm PGS chưa đủ 3 năm, còn thiếu (số lượng năm, tháng):

b) Hoạt động đào tạo

- Thâm niên đào tạo chưa đủ 6 năm (UV PGS), còn thiếu (số lượng năm, tháng): đủ 11 năm

- Giờ giảng dạy: Giờ chuẩn giảng dạy trực tiếp trên lớp không đủ, còn thiếu (năm học/số giờ thiếu): năm 2018-2019/ 31.4 giờ.

- Hướng dẫn chính NCS/HVCH,CK2/BSNT:

+ Đã hướng dẫn chính 01 NCS đã có Quyết định cấp bằng TS (UV chức danh GS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 NCS được cấp bằng TS bị thiếu:

+ Đã hướng dẫn chính 01 HVCH/CK2/BSNT đã có Quyết định cấp bằng ThS/CK2/BSNT (UV chức danh PGS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 HVCH/CK2/BSNT được cấp bằng ThS/CK2/BSNT bị thiếu:

c) Nghiên cứu khoa học

- Đã chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ (UV chức danh GS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ bị thiếu:

- Đã chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở (UV chức danh PGS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở bị thiếu:

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

- Không đủ số CTKH là tác giả chính sau khi được bổ nhiệm PGS hoặc được cấp bằng TS:

+ Đối với ứng viên chức danh GS, đã công bố được: 03CTKH ; 04 CTKH

Đề xuất sách CKUT/chương sách của NXB có uy tín trên thế giới là tác giả chính thay thế cho việc UV không đủ 05 CTKH là tác giả chính theo quy định:

+ Đối với ứng viên chức danh PGS, đã công bố được: 02 CTKH

Đề xuất sách CKUT/chương sách NXB có uy tín trên thế giới là tác giả chính thay thế cho việc UV không đủ 03 CTKH là tác giả chính theo quy định:

d) Biên soạn sách phục vụ đào tạo (đối với ứng viên GS)

- Không đủ điểm biên soạn sách phục vụ đào tạo:

- Không đủ điểm biên soạn giáo trình và sách chuyên khảo:.....

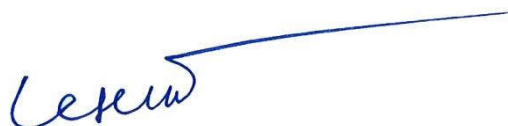
C. CAM ĐOAN CỦA NGƯỜI ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU .CHUẨN CHỨC DANH:

Tôi cam đoan những điều khai trên là đúng, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Thái Nguyên, ngày 26 tháng 6 năm 2023

NGƯỜI ĐĂNG KÝ

(Ký và ghi rõ họ tên)



TS.BS Lê Thị Hương Lan